

Số: 04 /KH-UBND

Thái Bình, ngày 16 tháng 01 năm 2015

KẾ HOẠCH

Phòng chống dịch bệnh ở gia súc, gia cầm, động vật thủy sản trên địa bàn tỉnh Thái Bình năm 2015.

Theo Cục Thú y từ đầu năm 2014 đến nay, dịch cúm gia cầm độc lực cao tiếp tục phát sinh gây thiệt hại về người và của tại nhiều nước trên thế giới với các chủng vi rút cúm khác nhau: H5N1, H5N2, H5N3, H5N6, H5N8, H7N2, H7N3, H7N9,... tại các tỉnh biên giới Trung Quốc liền kề với nước ta đã công bố có sự lưu hành một số mầm bệnh trên.

Hiện nay, bệnh Lở mồm long móng (LMLM) tiếp tục phát sinh tại các tỉnh Hà Tĩnh, Lạng Sơn, Yên Bái, Sơn La, Lào Cai, Thanh Hóa, Đắk Nông và đang có chiều hướng lây lan mạnh. Trong khi đó, thời tiết thời gian tới theo dự báo có nhiều biến động; việc kiểm soát vận chuyển gia súc, gia cầm gặp nhiều khó khăn; tốc độ tái đàn và mật độ chăn nuôi trong tỉnh luôn cao, còn phân tán, nhỏ lẻ trong khu dân cư nên dịch bệnh trên đàn gia súc, gia cầm, thủy sản của tỉnh luôn tiềm ẩn nguy cơ phát sinh cao.

Tại Thái Bình, năm 2014, mặc dù không phát sinh các dịch bệnh nguy hiểm ở gia súc, gia cầm nhưng kết quả xét nghiệm mẫu giám sát có 08 mẫu dương tính với cúm A/H5N1; 02 mẫu dương tính với cúm A/H5N6; dịch đốm trắng ở tôm đã phát sinh tại 157 hộ với diện tích ao bị bệnh là 18,232 ha; các bệnh thông thường vẫn xảy ra rải rác tại hầu hết các địa phương trong tỉnh.

Căn cứ Pháp lệnh Thú y năm 2004; thực hiện Nghị quyết số 29/2011/NQ-HĐND ngày 14/02/2011 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Bình về cơ chế, chính sách hỗ trợ tăng cường năng lực chủ động kiểm soát dịch bệnh trên gia súc, gia cầm;

Thực hiện chỉ đạo của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại: Công điện số 10091/CD-BNN-TY ngày 17/12/2014 về triển khai cấp bách phòng, chống dịch lở mồm long móng; Công văn số 10000/BNN-TY ngày 12/12/2014 về triển khai tháng vệ sinh tiêu độc khử trùng; Chỉ thị số 9897/CT-BNN-TY ngày 09/12/2014 về tăng cường các biện pháp phòng, chống dịch bệnh gia súc, gia cầm; căn cứ diễn biến tình hình dịch bệnh trên đàn gia súc, gia cầm và động vật thủy sản trên địa bàn tỉnh năm 2014; để chủ động phòng chống dịch, Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Bình xây dựng Kế hoạch phòng, chống dịch bệnh ở gia súc, gia cầm, động vật thủy sản trên địa bàn tỉnh năm 2015 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Chủ động phòng, chống hiệu quả các dịch bệnh ở gia súc, gia cầm và động vật thủy sản với phương châm phòng bệnh là chính, kết hợp thực hiện đồng bộ biện pháp quản lý, giám sát chặt chẽ dịch bệnh đến tận thôn, xóm, hộ gia đình, phát hiện sớm, bao vây khống chế, xử lý kịp thời, triệt để các dịch bệnh nguy hiểm phát sinh ở động vật trong diện hẹp, đảm bảo sản xuất chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản phát

triển ổn định, bền vững, bảo vệ sức khỏe cho người, thúc đẩy phát triển kinh tế xã hội;

- Sẵn sàng các phương án, nguồn nhân lực, vật tư để chủ động xử lý khi phát sinh các dịch bệnh nguy hiểm ở động vật; ứng phó, giảm thiểu nguy cơ lây nhiễm các bệnh mới xuất hiện có khả năng truyền lây từ động vật sang người như dịch cúm gia cầm A/H5N1, H7N9, H5N6, ... hạn chế thấp nhất thiệt hại cho người và động vật nuôi.

2. Yêu cầu

- Triển khai thực hiện công tác phòng chống dịch bệnh động vật phải có sự lãnh đạo và chỉ đạo, phối hợp chặt chẽ, đồng bộ giữa các cấp, các ngành từ tỉnh đến cơ sở; đồng thời, huy động được sự vào cuộc tích cực, có trách nhiệm cao của cả hệ thống chính trị và toàn dân cùng góp công, góp sức thực hiện công tác phòng, chống dịch.

- Nội dung phòng, chống dịch bệnh phải tuân theo các quy định của Pháp lệnh Thú y, các văn bản chỉ đạo của Chính Phủ, Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch bệnh động vật Quốc gia, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Cục Thú y. Bám sát thực tiễn dự tính, dự báo nguy cơ dịch bệnh năm 2015 trên địa bàn tỉnh.

- Kinh phí phòng, chống dịch bệnh động vật cần huy động được các nguồn lực kinh phí của các cấp, lồng ghép từ các chương trình, kế hoạch, dự án, đề tài ... có liên quan, nguồn lực của địa phương và đóng góp của người chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản; tăng cường kiểm tra, giám sát bảo đảm sử dụng hiệu quả các nguồn lực phòng, chống dịch.

II. NỘI DUNG KẾ HOẠCH

A. Kiện toàn Ban Chỉ đạo Phòng chống dịch bệnh động vật các cấp

Kiện toàn Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch bệnh nguy hiểm ở động vật nuôi năm 2015 (sau đây viết tắt là BCĐ PCDB) ở mỗi cấp; BCĐPCD là đầu mối để huy động nhân lực, vật lực triển khai, tổ chức thực hiện đồng bộ các giải pháp phòng, chống dịch.

BCĐ PCDB các cấp phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên BCĐ; có cơ quan, đơn vị hoặc phòng, ban thường trực giúp việc theo dõi, kiểm tra, giám sát, tổng hợp báo cáo. Ban hành kế hoạch công tác, chương trình hoạt động cụ thể. Định kỳ hoặc đột xuất tổ chức họp đánh giá toàn diện các hoạt động đã triển khai, chỉ ra các tồn tại, nguyên nhân, đề xuất các giải pháp khắc phục, nâng cao hoạt động của BCĐ từng cấp.

BCĐ PCDB cấp dưới, căn cứ nội dung kế hoạch phòng, chống dịch của BCĐ PCDB cấp trên, bám sát điều kiện thực tiễn của địa phương, xây dựng kế hoạch chi tiết, cụ thể để thực hiện đạt yêu cầu, mục đích theo đúng chỉ đạo.

BCĐ PCDB mỗi cấp cần tăng cường công tác chỉ đạo, kiểm tra, giám sát và đôn đốc thực hiện nhiệm vụ phòng, chống dịch trên địa bàn được phân công; xác định rõ vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu các tổ chức, đơn vị, địa phương trong việc lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ phòng, chống dịch thuộc lĩnh vực quản lý và phụ trách.

B. Tổ chức thực hiện các biện pháp chủ động phòng chống dịch

B1. Khi chưa có dịch xảy ra

1. Tuyên truyền, tập huấn

1.1. Tuyên truyền:

Tổ chức tuyên truyền thường xuyên về công tác phòng, chống dịch: Phổ biến các văn bản quy phạm pháp luật về thú y, cơ chế, chính sách hỗ trợ chăn nuôi về phòng chống dịch bệnh gia súc, gia cầm và thủy sản; thông tin kịp thời chính xác về tình hình dịch bệnh, tính chất nguy hiểm của dịch bệnh động vật; những ảnh hưởng trực tiếp đến sản xuất, sức khỏe, tính mạng của con người; trách nhiệm của các tổ chức, cá nhân, người chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản về thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch theo quy định; kịp thời phát hiện, biểu dương gương điển hình hoạt động về phòng, chống dịch; phê phán các tổ chức, cá nhân, địa phương còn chủ quan, lơ là trong chỉ đạo, tổ chức thực hiện nhiệm vụ phòng, chống dịch;

- Tổ chức các đợt tuyên truyền chuyên sâu, trọng điểm về tiêm phòng vắc xin, tiêu độc khử trùng môi trường chăn nuôi, các biện pháp phòng ngừa lây nhiễm dịch bệnh từ động vật sang người;

- Duy trì trang chuyên mục phòng, chống dịch bệnh ở gia súc, gia cầm, bổ sung nội dung tuyên truyền phòng, chống bệnh dịch động vật thủy sản trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh để phổ biến rộng rãi đầy đủ các văn bản chỉ đạo của tỉnh ở từng giai đoạn, nhằm nâng cao ý thức, trách nhiệm của mỗi cán bộ, đảng viên và nhân dân trong công tác phòng, chống dịch.

1.2. Tập huấn: Xây dựng kế hoạch bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn cho hệ thống thú y huyện, xã về công tác giám sát, xác minh dịch bệnh, công tác tham mưu xây dựng và triển khai kế hoạch phòng chống dịch, tiêm phòng dịch; kế hoạch tiêu độc khử trùng và thiết lập bản đồ dịch tễ theo dõi dịch bệnh; bổ khuyết kiến thức thú y thủy sản cho cán bộ làm công tác thú y thủy sản tại các xã.

2. Giám sát dịch bệnh, quan trắc môi trường

Nâng cao hoạt động giám sát dịch bệnh gia súc, gia cầm và thủy sản, đáp ứng yêu cầu dự tính, dự báo nguy cơ phát sinh dịch, phát hiện kịp thời khi dịch mới phát sinh ở diện hẹp.

2.1. Giám sát lâm sàng tại chuồng, trại chăn nuôi, vùng nuôi thủy sản

- Củng cố hệ thống giám sát, khai báo dịch và thông tin, báo cáo hàng tháng ở mỗi cấp, đảm bảo giám sát dịch bệnh tới tận thôn, xóm, hộ chăn nuôi, vùng nuôi trồng thủy sản. Các ca nghi mắc bệnh nguy hiểm ở gia súc, gia cầm, thủy sản; gia súc, gia cầm ốm, chết không rõ nguyên nhân phải được phát hiện, khai báo kịp thời, được lấy mẫu xác minh nguyên nhân gây bệnh; các ca bệnh thông thường phải được kiểm tra, hướng dẫn biện pháp xử lý, có tổng hợp báo cáo cụ thể, chi tiết hàng tháng từ cơ sở;

- Công khai các địa chỉ để tiếp nhận thông tin khai báo dịch bệnh ở cấp xã, Trạm Thú y, Chi cục Thú y để người dân biết, chủ động cung cấp thông tin; tổ chức kiểm tra, giám sát dịch bệnh tới từng thôn, xóm, hộ chăn nuôi và các ao nuôi thủy sản để kịp thời phát hiện, khai báo dịch bệnh tại cơ sở.

2.2. Giám sát, xét nghiệm dịch bệnh thông qua phòng thí nghiệm

- Triển khai giám sát chủ động, tổ chức lấy mẫu giám sát định kỳ sự lưu hành vi rút Cúm gia cầm, vi rút LMLM, vi rút gây bệnh Tai xanh; giám sát sau tiêm phòng để xác định mức độ bảo hộ của vắc xin và tổ chức thực hiện giám sát đột xuất, theo tình hình dịch bệnh cụ thể của tỉnh trong từng thời điểm. Thực hiện các biện pháp xử lý khi có kết quả dương tính như sử dụng loại vắc xin phòng chống dịch phù hợp, truy xuất nguồn gốc gia súc, gia cầm có lưu hành mầm bệnh, triển

khai áp dụng đồng bộ các hoạt động chuyên môn xử lý như đối với vùng có dịch; xây dựng bản đồ dịch tễ để phục vụ công tác phòng chống dịch.

- Thực hiện lấy mẫu bệnh phẩm xác minh dịch bệnh thủy sản khi môi trường biến động và có dấu hiệu dịch bệnh phát sinh nghi mắc các bệnh nguy hiểm, số mẫu giám sát dịch bệnh thủy sản dự kiến năm 2015 như sau:

+ Lấy mẫu nước xét nghiệm khi môi trường biến động để cảnh báo nguy cơ dịch bệnh (khi thời tiết mưa rào, gió mùa đông bắc, nắng nóng,...): Dự kiến lấy 30 mẫu/năm, chủ yếu tại các vùng nuôi thủy sản nước lợ tập trung;

+ Đối với tôm: Lấy mẫu xét nghiệm các bệnh đốm trắng, hội chứng hoại tử gan tụy, hội chứng taura, đầu vàng, bệnh hoại tử cơ quan tạo máu: Dự kiến lấy tổng số mẫu 84 mẫu;

+ Đối với ngao: Lấy mẫu kiểm tra ký sinh trùng Perkinsus, tảo độc, trùng lông: Dự kiến lấy tổng số 90 mẫu, gồm: Xét nghiệm ký sinh trùng Perkinsus: 30 mẫu; kiểm tra xác định tảo độc và trùng lông: 60 mẫu.

+ Đối với cá: Dự kiến lấy 30 mẫu tại các vùng đại diện nuôi cá nước ngọt và nuôi cá nước lợ trong tỉnh để kiểm tra các bệnh gồm bệnh hoại tử thần kinh ở cá song (cá mú), cá vược (cá chẽm) và các vi khuẩn gây bệnh (*Vibrio sp*, *Aeromonas sp*, *Pseudomonas sp*, *streptococcus sp*,...) trên cả cá nước ngọt và nước lợ.

2.3. **Quan trắc môi trường:** Tổ chức lấy các mẫu nước (dự kiến 316 mẫu) để quan trắc môi trường tại các vùng nuôi thủy sản, phân tích các chỉ tiêu thủy lý, thủy hóa để cảnh báo nguy cơ bệnh dịch, khuyến cáo cách xử lý ổn định môi trường nước phòng ngừa bệnh dịch phát sinh.

3. **Tiêm phòng vắc xin**

- Xây dựng và triển khai, tổ chức thực hiện kế hoạch tiêm vắc xin phòng dịch theo định kỳ cho đàn gia súc, gia cầm vụ Xuân Hè, vụ Thu Đông (tiêm đại trà 2 vụ/năm) và tiêm phòng bổ sung hàng tháng cho đàn gia súc, gia cầm tái đàn nuôi mới cụ thể, chi tiết phù hợp với từng địa phương; tiêm phòng bao vây ổ dịch tại các địa phương khi phát hiện có mầm bệnh truyền nhiễm lưu hành hoặc có dịch phát sinh ở gia súc, gia cầm.

- Thực hiện hỗ trợ vắc xin tiêm phòng theo Quyết định 04/2012/QĐ-UBND ngày 18/01/2012 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành một số quy định hỗ trợ tăng cường năng lực chủ động kiểm soát dịch bệnh trên gia súc, gia cầm tỉnh Thái Bình.

- Huy động, bố trí sử dụng nguồn kinh phí tại chỗ hỗ trợ công tác tiêm phòng để nâng cao kết quả tiêm, đáp ứng yêu cầu phòng dịch và yêu cầu của Đề án xây dựng vùng an toàn dịch bệnh, trong đó tỷ lệ tiêm phòng vắc xin dịch tả lợn và vắc xin lở mồm long móng đạt từ 90% trở lên số trong diện tiêm phòng đã đăng ký, cam kết.

4. **Triển khai tháng vệ sinh tiêu độc khử trùng theo định kỳ và đột xuất để chủ động phòng dịch**

- Xây dựng và triển khai tổ chức thực hiện kế hoạch "tháng vệ sinh tiêu độc khử trùng" trên địa bàn toàn tỉnh từ 2 - 3 đợt/năm; chủ động xác định nhu cầu hóa chất dự trữ phòng dịch của tỉnh, tham mưu trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt kinh phí, để tổ chức thực hiện hỗ trợ các đợt tiêu độc khử trùng phòng dịch theo định kỳ hoặc khi có dịch bệnh phát sinh;

- Huy động mọi nguồn lực của các địa phương để mua hoá chất, với bộ tổ chức thực hiện kế hoạch tiêu độc khử trùng trên địa bàn theo kế hoạch của tỉnh, chú

trọng tiêu độc khử trùng tại các khu vực có nguy cơ cao như: khu công cộng, bến phà, bến đò, chợ bán gia súc, gia cầm sống, thực phẩm.

- Hướng dẫn người dân chủ động mua hóa chất, vôi bột xử lý tiêu độc khử trùng thường xuyên khu vực chăn nuôi, điểm giết mổ, điểm thu gom gia súc, gia cầm và sản phẩm động vật.

5. Kiểm dịch, kiểm soát giết mổ, kiểm tra vệ sinh thú y

- Ở tuyến tỉnh: Xây dựng và triển khai thực hiện kế hoạch hoạt động của các đoàn thanh tra, kiểm tra, trạm, chốt kiểm dịch động vật liên ngành của tỉnh khi các tỉnh lân cận có xuất hiện dịch, triển khai biện pháp quản lý, xử lý ngăn chặn việc vận chuyển, kinh doanh động vật, sản phẩm động vật mang mầm bệnh hoặc nhập lậu hoặc không rõ nguồn gốc; ngăn chặn hành vi làm phát tán, lây lan dịch bệnh nguy hiểm ở động vật vào tỉnh; thành lập các đội kiểm dịch lưu động của Chi cục Thú y hoạt động theo kế hoạch chủ động hoặc đột xuất.

- Ở tuyến huyện: Thành lập các đội kiểm tra liên ngành của các huyện, thành phố thực hiện kiểm tra, kiểm soát và chấn chỉnh hoạt động vận chuyển, giết mổ và kinh doanh gia súc, gia cầm, sản phẩm động vật (SPĐV), giống thủy sản, đặc biệt là tại các vùng có nguy cơ cao, bến đò, bến phà, các bãi tập kết, nơi giết mổ, cơ sở sản xuất giống; kiên quyết xử lý các trường hợp vi phạm quy định phòng, chống dịch.

Triển khai thực hiện có hiệu quả các giải pháp thực hiện Đề án kiểm soát giết mổ gia súc, gia cầm trên địa bàn tỉnh; khắc phục các tồn tại, bất cập trong hoạt động giết mổ động vật hiện nay trên từng địa bàn quản lý.

- Ở tuyến xã: Tăng cường biện pháp quản lý, tổ chức ký cam kết với các chủ hộ kinh doanh vận tải, chủ bến phà, bến đò và chủ vận chuyển, buôn bán gia súc, gia cầm trên địa bàn, kiểm tra việc chấp hành quy định phòng, chống dịch, quy định về kiểm dịch, về điều kiện vệ sinh thú y đối với động vật, sản phẩm động vật tại các chợ và tụ điểm buôn bán, nơi tập kết, điểm giết mổ, các bến đò, bến phà... trên địa bàn quản lý.

6. Xây dựng vùng, cơ sở an toàn dịch bệnh

Tham mưu để Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành quyết định phê duyệt đề án thí điểm xây dựng mô hình vùng an toàn dịch bệnh (ATDB) trên địa bàn tỉnh Thái Bình để phục vụ xuất khẩu; chỉ đạo, triển khai, tổ chức thực hiện đề án, đạt yêu cầu về phòng, chống dịch và yêu cầu về xuất khẩu thực phẩm.

7. Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực về công tác Thú y

- Tổ chức đánh giá toàn diện thực trạng, chất lượng nguồn nhân lực hệ thống thú y cơ sở; tham mưu ban hành chính sách hỗ trợ nâng cao năng lực hoạt động của thú y cơ sở; huy động các nguồn lực xã hội và lồng ghép các chương trình phục vụ công tác đào tạo, kiện toàn tổ chức, nâng cao chất lượng hệ thống thú y cơ sở.

- Tiếp tục rà soát quy trình bổ nhiệm đánh giá chất lượng Trưởng ban chăn nuôi thú y xã sau bổ nhiệm; kịp thời chấn chỉnh việc bổ nhiệm chưa đúng quy trình, bổ nhiệm cán bộ chưa đủ năng lực, quá độ tuổi quy định nhằm kiện toàn lại Ban chăn nuôi thú y cấp xã và có giải pháp đào tạo bổ sung, đào tạo lại đội ngũ cán bộ thú y cơ sở.

B2. Khi xảy ra dịch

1. Đối với gia súc, gia cầm

Thực hiện đồng bộ các biện pháp khoanh vùng bao vây, không chế, xử lý ổ dịch theo quy định bao gồm:

1.1. Quản lý ổ dịch: Quản lý, cách ly gia súc khỏe mạnh; đánh dấu, nhận diện và tích cực điều trị gia súc ốm theo hướng dẫn của ngành chuyên môn; xử lý động vật ốm, chết theo quy định đối với từng loại bệnh dịch;

1.2. Lấy mẫu bệnh phẩm xét nghiệm xác minh dịch bệnh;

1.3. Vệ sinh tiêu độc khử trùng: Khử trùng, tiêu độc chuồng trại, môi trường chăn nuôi của hộ có gia súc, gia cầm mắc bệnh và khu vực xung quanh (thôn, xóm, xã, huyện) bảo đảm đúng yêu cầu theo hướng dẫn của ngành chuyên môn.

1.4. Điều tra mở rộng, tăng cường giám sát phát hiện dịch bệnh trên địa bàn; trường hợp cần thiết tiếp tục lấy mẫu giám sát chủ động;

1.5. Quản lý vùng dịch: Xác định ranh giới vùng có dịch, vùng bị dịch uy hiếp, vùng đệm theo quy định của ngành chuyên môn; thống kê, đánh dấu động vật mắc bệnh, động vật dễ nhiễm với bệnh dịch đã công bố để tổ chức thực hiện việc cách ly động vật và áp dụng các biện pháp thú y khác; cấm người không có nhiệm vụ vào nơi có động vật mắc bệnh hoặc chết; kiểm soát phương tiện, người ra, vào vùng có dịch; không tổ chức tham quan, triển lãm động vật trong vùng có dịch.

1.6. Lập các chốt kiểm dịch tạm thời theo quy định: Đặt biển báo nơi có dịch, lập các chốt kiểm soát tạm thời để kiểm soát vận chuyển động vật, sản phẩm động vật tại các đầu mối giao thông ra, vào ổ dịch; tùy thuộc vào phạm vi và mức độ ổ dịch. Lập chốt ở các cấp khác nhau (tỉnh, huyện, xã) và quy định việc đi lại, vận chuyển động vật, sản phẩm động vật tránh vùng có dịch theo hướng dẫn của Chi cục thú y.

Thành lập các đội kiểm tra liên ngành các cấp tổ chức kiểm tra, kiểm soát việc chấp hành các quy định về phòng chống dịch tại các địa phương nhất là đối với hoạt động thu mua, vận chuyển, giết mổ động vật, sản phẩm động vật.

1.7. Tổ chức tiêm phòng bao vây vùng đệm, vùng khống chế và tiêm thẳng vắc xin vào ổ dịch theo hướng dẫn của ngành chuyên môn.

+ *Đối với ổ dịch Cúm gia cầm*: Tiêm phòng cho toàn bộ gia cầm trong vùng vành đai 3-5 km tính từ điểm có dịch (theo Thông tư số 69/2005/TT-BNN) và các văn bản bổ sung hướng dẫn về tiêm phòng cúm gia cầm của Cục thú y như Công văn số 1518/TY-DT ngày 05/9/2014 hướng dẫn tạm thời tiêm phòng vắc xin phòng cúm gia cầm H5N6 và các công văn: Số 31/TY-DT ngày 06/01/2014, số 168/TY-DT ngày 10/02/2014, số 268/TY-DT ngày 27/02/2014, số 580/TY-DT ngày 14/4/2014 về lưu hành vi rút cúm gia cầm,

+ *Đối với ổ dịch LMLM gia súc*: Tùy theo chủng vi rút gây bệnh, tổ chức tiêm phòng vắc xin cho toàn bộ đàn gia súc trong ổ dịch và vùng khống chế (các xã tiếp giáp với xã có dịch) theo Văn bản hợp nhất số 11/VBHN-BNN&PTNT ngày 25/02/2014 Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn “Quy định về phòng chống bệnh Lở mồm long móng gia súc”.

+ *Đối với ổ dịch Tai xanh ở lợn*: Tổ chức tiêm vắc xin trực tiếp cho vùng có dịch, vùng bị dịch uy hiếp và vùng nguy cơ cao cho mọi đối tượng lợn theo hướng dẫn của Cục Thú y. Ngoài ra, tại tất cả các ổ dịch, căn cứ vào điều kiện thực tế, sẽ áp dụng biện pháp tiêm phòng vắc xin vào thẳng vùng có dịch để dập tắt nhanh chóng ổ dịch; quy trình, đối tượng tiêm theo hướng dẫn của Chi cục Thú y tỉnh.

1.8. Xử lý gia súc, gia cầm bị bệnh dịch

+ *Đối với ổ dịch Cúm gia cầm*: Tổ chức tiêu hủy bắt buộc gia cầm, sản phẩm gia cầm trong ổ dịch theo quy định tại Thông tư 69/2005/TT-BNN ngày 07/11/2005

của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về hướng dẫn thực hiện một số biện pháp cấp bách phòng, chống dịch cúm gia cầm (H5N1) ở gia cầm.

Đối với các chủng vi rút cúm gia cầm nguy hiểm mới phát sinh như cúm A/H7N9, H5N6, H5N2, H5N8... căn cứ Quyết định số 210/QĐ-BNN-TY ngày 14/02/2014 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về ban hành Kế hoạch hành động ứng phó khẩn cấp với các chủng vi rút cúm gia cầm nguy hiểm có khả năng lây lan sang người.

+ *Đối với ổ dịch LMLM gia súc:* Thực hiện quản lý tại chỗ, nuôi cách ly theo dõi, điều trị theo quy định tại Văn bản hợp nhất số 11/VBHN-BNN&PTNT ngày 25/02/2014 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn "Quy định về phòng chống bệnh Lở mồm long móng gia súc"; Văn bản hợp nhất số 09/VBHN-BNN&PTNT ngày 25/02/2014 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn "Quy định về việc đánh dấu gia súc vận chuyển trong nước, xuất khẩu và nhập khẩu".

+ *Đối với ổ dịch Tai xanh ở lợn:* Chỉ đạo hệ thống thú y và chính quyền cơ sở chủ động rà soát diễn biến dịch bệnh trên đàn lợn thuộc địa bàn quản lý, tổ chức quản lý và điều trị lợn bệnh theo hướng dẫn của ngành chuyên môn, công bố dịch khi có kết quả xét nghiệm; chính quyền cấp xã tổ chức cam kết với các đối tượng như chủ hộ nuôi có lợn bệnh, người thu mua, buôn bán, vận chuyển, giết mổ lợn trên địa bàn xã tuân thủ các quy định về phòng chống dịch Tai xanh; chỉ áp dụng biện pháp tiêu hủy đối với lợn chết, lợn đã điều trị tích cực một thời gian nhất định (07 - 10 ngày) nhưng khả năng phục hồi thấp. Tăng cường kiểm soát việc buôn bán, vận chuyển lợn, sản phẩm của lợn ra vào địa bàn; rà soát kết quả tiêm vắc xin phòng bệnh trước đó; tổ chức tiêm phòng bao vây và tiêm bổ sung các loại vắc xin theo quy định tại các vùng có nguy cơ cao.

+ *Đối với ổ dịch Đại ở chó, mèo:* Thực hiện theo Thông tư 48/2009/TT-NNPTNT ngày 04/8/2009 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hướng dẫn các biện pháp phòng, chống bệnh đại ở động vật; chỉ đạo tiêm phòng triệt để cho đàn chó mèo trên địa bàn các địa phương có ca bệnh đại trên người và trên chó nghi mắc bệnh đại.

Tổ chức quản lý chó nuôi trên địa bàn theo quy định; ngành Y tế phối hợp chặt chẽ với các ngành có liên quan trong việc điều tra dịch bệnh đại, xử lý dứt điểm các ổ dịch đại.

1.9. Công bố dịch và hết dịch theo quy định của Pháp lệnh Thú y: Công bố dịch và công bố hết dịch bệnh động vật trên khi có đủ các điều kiện theo quy định tại Điều 17 và Điều 21 Pháp lệnh Thú y và Điều 18, Điều 27 về thẩm quyền và trách nhiệm của các cơ quan nhà nước khi công bố dịch, công bố hết dịch bệnh động vật tại Văn bản hợp nhất số 12/VBHN-BNNPTNT ngày 25/02/2014 về Nghị định của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Pháp lệnh Thú y được xác thực của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

2. Đối với động vật thủy sản

2.1. Xử lý đối với ổ dịch: Khi xác định được nguyên nhân gây bệnh thuộc danh mục các bệnh phải công bố dịch thì triển khai đồng bộ các biện pháp xử lý dịch như sau:

- *Trường hợp thủy sản đã đạt kích cỡ thương phẩm:* Cơ sở nuôi cần thu hoạch ngay nhưng phải đảm bảo an toàn dịch bệnh cho vùng xung quanh; thủy sản

mắc bệnh chỉ được sử dụng làm thực phẩm và phải được chế biến, tại cơ sở chế biến theo sự hướng dẫn của cơ quan quản lý có thẩm quyền.

Phương tiện chuyên dùng vận chuyển thủy sản phải kín, không gây rò rỉ nước hoặc rơi vãi thủy sản ra ngoài môi trường trong quá trình vận chuyển và phải được vệ sinh khử trùng trước và sau khi ra vào vùng dịch; sau khi thu hoạch chủ cơ sở phải xử lý diện tích nuôi bằng hóa chất được phép sử dụng với sự giám sát của BCD phòng chống dịch ở xã và theo hướng dẫn của ngành chuyên môn.

- *Trường hợp thủy sản chưa đạt kích cỡ thương phẩm:* Xử lý tiêu diệt mầm bệnh bằng các loại hóa chất được phép sử dụng theo đúng quy trình, đảm bảo vệ sinh môi trường và khoanh vùng không cho dịch bệnh lây lan.

- *Trường hợp vẫn còn trong thời kỳ vụ nuôi chính:* Chủ hộ nuôi thực hiện các biện pháp khử trùng và thả lại giống đảm bảo kịp thời vụ sản xuất theo hướng dẫn của Chi cục Thú y, Chi cục nuôi trồng thủy sản và phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn huyện.

2.2. Tổ chức điều tra ổ dịch: Kiểm tra, điều tra tình hình dịch bệnh trên diện rộng; lập báo cáo tổng hợp chi tiết các nội dung theo quy định của từng hộ có ao đầm bị dịch.

2.3. Quản lý vùng dịch: Thực hiện “3 không”: Không giấu dịch; không xả thải nước ao, đầm, sản xuất giống bị bệnh chưa qua xử lý mầm bệnh ra môi trường; không xả bỏ thủy sản chết, thủy sản bệnh ra ngoài môi trường; thông báo trên loa truyền thanh về tình hình dịch bệnh, nêu rõ các hộ có dịch; cấm cò trắng tại các ao có dịch bệnh. Quây lưới để không cho chim trời, cua còng bắt tôm, cá bệnh làm lây lan dịch bệnh.

2.4. Giám sát dịch bệnh: Thực hiện chế độ giám sát, báo cáo đột xuất, định kỳ dịch bệnh hàng tháng từ cơ sở đến tỉnh quy định tại Thông tư 17/2014/TT-BNNPTNT ngày 20/6/2014 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn. Duy trì chế độ giao ban, thường trực chống dịch của BCD phòng chống dịch trong suốt thời gian có dịch, tổng hợp báo cáo tình hình dịch ở từng cấp theo quy định.

2.5. Tuyên truyền: Tăng cường tuyên truyền, hướng dẫn người nuôi chủ động kiểm tra, phát hiện sớm dịch bệnh và chủ động báo cáo kịp thời cho Ban chăn nuôi thú y xã, chính quyền địa phương và thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch theo hướng dẫn của cơ quan chuyên môn.

2.6. Công bố có dịch và hết dịch

- Khi có dịch bệnh thuộc danh mục các bệnh thủy sản phải công bố dịch xảy ra, căn cứ báo cáo diễn biến tình hình dịch của chính quyền địa phương, kết quả xét nghiệm mẫu, đề nghị công bố dịch của Chi cục Thú y, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành quyết định công bố dịch và công bố hết dịch bệnh thủy sản theo quy định.

- Nếu bệnh chưa có trong danh mục nhưng có khả năng lây lan nhanh trên diện rộng, gây chết hàng loạt, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành quyết định công bố vùng dịch và vùng bị dịch uy hiếp sau khi được Cục Thú y đồng ý bằng văn bản.

III. KINH PHÍ PHÒNG, CHỐNG DỊCH

1. Ngân sách tỉnh, huyện xã:

1.1. Kinh phí phòng chống dịch bệnh gia súc, gia cầm: Thực hiện theo Quyết định số 04/QĐ-UBND ngày 18/01/2012 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Bình quy

định một số cơ chế, chính sách hỗ trợ tăng cường năng lực chủ động kiểm soát dịch bệnh trên gia súc, gia cầm ở tỉnh Thái Bình và Quyết định số 21/2014/QĐ-UBND ngày 24/10/2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Bình về sửa đổi, bổ sung một số điều của quy định một số cơ chế, chính sách hỗ trợ tăng cường năng lực chủ động kiểm soát dịch bệnh trên gia súc, gia cầm ở tỉnh Thái Bình.

Đối với nguồn kinh phí huy động từ các hoạt động lồng ghép, thực hiện theo các quyết định phê duyệt có liên quan của Nhà nước, của tỉnh và đơn vị cấp kinh phí.

1.2. Kinh phí phòng, chống dịch bệnh động vật thủy sản: Thực hiện theo Kế hoạch 47/KH-UBND ngày 01/10/2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Bình về phòng chống dịch bệnh thủy sản những tháng cuối năm 2014 và năm 2015.

2. Hộ chăn nuôi gia súc, gia cầm, nuôi trồng thủy sản: Người chăn nuôi gia súc, gia cầm trả tiền vắc xin và công tiêm phòng các loại vắc xin khác ngoài phần hỗ trợ của Nhà nước khi tiêm phòng bệnh cho đàn gia súc, gia cầm; kinh phí trả cho người đi phun thuốc khử trùng chuồng trại, môi trường chăn nuôi và các chi phí khác phát sinh ngoài hỗ trợ của tỉnh;

Người nuôi trồng thủy sản chi kinh phí nâng cấp, cải tạo cơ sở vật chất, kinh phí mua hóa chất khử trùng và các chi phí khác phát sinh ngoài hỗ trợ của tỉnh.

3. Cơ chế thực hiện: Giao Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chỉ đạo Chi cục Thú y chủ động tạm ứng hóa chất, vắc xin và các vật tư phục vụ chống dịch khẩn cấp với ô dịch được phát hiện kịp thời trong diện hẹp, quy mô nhỏ lẻ và hoàn thiện các thủ tục trình Ủy ban nhân dân tỉnh cấp hóa chất, cấp kinh phí mua vắc xin và các thủ tục mua sắm vắc xin, vật tư chống dịch theo đúng quy định.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

- Là cơ quan thường trực cho BCĐ PCDB động vật của tỉnh;
- Chủ trì tham mưu với Ủy ban nhân dân - BCĐ PCDB tỉnh ban hành kế hoạch phòng, chống dịch bệnh động vật; kế hoạch kiểm tra, giám sát đôn đốc việc thực hiện kế hoạch phòng chống dịch của tỉnh tại các địa phương; các văn bản chỉ đạo, triển khai tổ chức thực hiện các biện pháp phòng chống dịch bệnh động vật;

- Phối hợp chặt chẽ với Sở Y Tế, Sở Thông tin và Truyền thông, Đài Phát thanh và Truyền hình Thái Bình, Báo Thái Bình, các tổ chức đoàn thể đẩy mạnh công tác thông tin tuyên truyền, hướng dẫn các biện pháp phòng chống dịch bệnh ở gia súc, gia cầm, thủy sản theo quy định;

- Phối hợp với các sở, ngành chức năng để tham mưu xây dựng cơ chế chính sách và rà soát bổ sung, sửa đổi cơ chế chính sách phòng chống dịch bệnh động vật;

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, Ủy ban nhân dân huyện, thành phố tham mưu với Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành và chỉ đạo tổ chức thực hiện Đề án xây dựng vùng an toàn dịch bệnh đối với lợn để phục vụ xuất khẩu tại Thái Bình và đề án Quy hoạch và quản lý giết mổ gia súc, gia cầm trên địa bàn tỉnh Thái Bình;

- Chỉ đạo các đơn vị trong ngành phối hợp với các địa phương tổ chức tuyên truyền, tập huấn, xây dựng mô hình, hướng dẫn các biện pháp phòng chống dịch bệnh gia súc, gia cầm, thủy sản;

- Chỉ đạo Chi cục Thú y lấy mẫu giám sát sự lưu hành các mầm bệnh nguy hiểm trên đàn gia súc, gia cầm, giám sát sau tiêm phòng đánh giá hiệu quả sử dụng vắc xin; tổ chức tập huấn nâng cao năng lực chuyên môn nghiệp vụ cho đội ngũ thú y cơ sở và phổ biến kiến thức về thú y cho người chăn nuôi, người kinh doanh, vận

chuyển giết mổ gia súc, gia cầm; ban hành hướng dẫn biện pháp kỹ thuật xử lý gia súc, gia cầm, sản phẩm gia súc, gia cầm, thủy sản bệnh; tiêu độc khử trùng, xử lý địa bàn khi phát hiện vi rút cúm gia cầm nguy hiểm lưu hành;

- Chỉ đạo Chi cục Nuôi trồng thủy sản xây dựng triển khai kế hoạch nuôi trồng, tổ chức tập huấn, hướng dẫn kỹ thuật nuôi trồng thủy sản, cải tạo ao đầm, lịch thời vụ nuôi, quản lý giống thủy sản...

2. Các sở, ngành liên quan

2.1. Sở Kế hoạch và Đầu tư:

- Chủ trì tham mưu cơ chế, chính sách phòng chống dịch bệnh động vật; rà soát, bổ sung, sửa đổi các cơ chế, chính sách về phòng chống dịch bệnh động vật;

- Chủ trì tham mưu với Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí nguồn kinh phí thực hiện các nội dung Kế hoạch phòng chống dịch bệnh động vật năm 2015.

2.2. Sở Tài chính:

- Chủ trì, phối hợp với các sở ngành liên quan cân đối ngân sách hàng năm để thực hiện cơ chế hỗ trợ; hướng dẫn về trình tự thủ tục thực hiện cấp phát, thanh quyết toán kinh phí hỗ trợ theo quy định;

- Chủ trì thẩm định, thanh quyết toán kinh phí hỗ trợ theo cơ chế, chính sách và quy định hiện hành của nhà nước.

2.3. Sở Y tế: Giám sát, phát hiện, chia sẻ thông tin, tuyên truyền, phối hợp phòng, chống dịch bệnh lây từ động vật sang người.

2.4. Công an tỉnh: Chỉ đạo lực lượng trong ngành từ tỉnh đến cơ sở tham gia tích cực công tác phòng, chống dịch bệnh gia súc, gia cầm, thủy sản đảm bảo trật tự an ninh trên các địa bàn; cử cán bộ tham gia các chốt kiểm dịch, tổ chức các cấp khi có dịch xảy ra trên địa bàn; xử lý những đối tượng vi phạm trong việc vận chuyển buôn bán gia súc, gia cầm, thủy sản và các sản phẩm ra vào vùng dịch theo quy định của pháp luật.

2.5. Sở Công thương:

- Chỉ đạo Chi cục Quản lý thị trường tham gia kiểm soát vận chuyển, lưu thông động vật, sản phẩm động vật; tham gia giám sát công tác phòng chống dịch bệnh tại các địa phương và xử lý vi phạm về kinh doanh, buôn bán, vận chuyển động vật, sản phẩm động vật theo quy định.

- Cử cán bộ tham gia các chốt kiểm dịch tạm thời ngăn chặn vận chuyển, lưu thông động vật khi có dịch bệnh động vật xảy ra.

2.6. Sở Tài nguyên và Môi trường: Chỉ đạo, hướng dẫn các địa phương giám sát và xử lý môi trường tại các khu vực có ổ dịch nguy hiểm đối với gia súc, gia cầm và khu vực tiêu hủy gia súc, gia cầm bệnh theo quy định; phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn triển khai các tháng vệ sinh tiêu độc khử trùng môi trường chăn nuôi và phòng chống dịch bệnh.

2.7. Sở Thông tin và Truyền thông: Chủ trì xây dựng và triển khai tổ chức thực hiện Kế hoạch tuyên truyền phòng, chống dịch bệnh động vật và chỉ đạo các đơn vị trong ngành tổ chức thông tin kịp thời, chính xác cho nhân dân về nguy cơ, tác hại và diễn biến dịch bệnh gia súc, gia cầm tới người dân các văn bản quy định phòng chống dịch bệnh động vật; duy trì chuyên trang phòng chống dịch bệnh động vật trên Cổng Thông tin điện tử của tỉnh.

2.8. Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, Báo Thái Bình: Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn xây dựng nội dung, chuyên mục cho chương trình truyền thông đại chúng về các biện pháp phòng, chống dịch bệnh động vật.

2.9. Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh: Chỉ đạo các đồn Biên phòng đóng trên địa bàn các huyện, thành phố, tăng cường kiểm tra, kiểm soát, kiên quyết ngăn chặn các hành vi vận chuyển động vật, sản phẩm động vật, đặc biệt là gia cầm, sản phẩm gia cầm trái phép trên bờ và trên biển tại khu vực phụ trách; xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm và thông báo cho chính quyền địa phương và các lực lượng chức năng trên địa bàn.

2.10. Sở Văn hóa Thể thao và Du lịch: Có trách nhiệm phối hợp với các sở, ban, ngành liên quan chỉ đạo, giám sát kiểm tra chặt chẽ công tác phòng chống dịch tại các dịp Tết, lễ, hội trên địa bàn tỉnh. Tổ chức tuyên truyền về các bệnh dịch nguy hiểm trên các băng rôn, khẩu hiệu,...

2.11. Các tổ chức đoàn thể, tổ chức chính trị xã hội khác: Chỉ đạo trong hệ thống từ tỉnh đến cơ sở, vận động hội viên, đoàn viên thực hiện công tác phòng, chống dịch trong gia đình và cộng đồng.

Các sở, ban, ngành căn cứ chức năng, nhiệm vụ của mình xây dựng phương án cụ thể thực hiện Kế hoạch này, lập dự toán kinh phí để thực hiện trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt qua Sở Tài chính, và Sở Kế hoạch và Đầu tư.

3. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố

- Chịu trách nhiệm về công tác phòng, chống dịch bệnh gia súc, gia cầm, thủy sản trên địa bàn quản lý. Kiện toàn và tăng cường hoạt động của BCĐ PCDB nguy hiểm ở động vật cấp huyện; phân công thành viên BCĐ PCDB phụ trách công việc cụ thể về phòng chống dịch và phụ trách cụm xã, thị trấn. Xây dựng, ban hành và chỉ đạo tổ chức thực hiện kế hoạch phòng chống dịch chi tiết, cụ thể trên địa bàn; chủ động sử dụng nguồn kinh phí từ quỹ phòng chống thiên tai, dịch bệnh được Ủy ban nhân dân tỉnh giao để phục vụ kịp thời cho công tác phòng, chống dịch; có phương án, chuẩn bị sẵn sàng và đầy đủ lực lượng, vật tư chủ động đối phó kịp thời khi có dịch xảy ra.

- Chỉ đạo, triển khai tổ chức thực hiện Đề án xây dựng vùng an toàn dịch bệnh đối với lợn để phục vụ xuất khẩu và Đề án quy hoạch và quản lý giết mổ gia súc, gia cầm trên địa bàn tỉnh khi được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt; chỉ đạo công tác tiêu độc khử trùng môi trường chăn nuôi phòng chống dịch bệnh theo quy định.

- Tổ chức thông tin tuyên truyền thường xuyên trên hệ thống truyền thanh của địa phương để nâng cao nhận thức của người dân về công tác phòng chống dịch bệnh gia súc, gia cầm, thủy sản để người dân chủ động trong công tác phòng chống dịch bệnh động vật, tự bảo vệ bản thân và cộng đồng.

- Triển khai công tác quy hoạch khu chăn nuôi, giết mổ động vật, vùng nuôi thủy sản; tổ chức giám sát dịch bệnh, phát hiện sớm, kịp thời bao vây, khống chế không để dịch lây lan; điều tra, thống kê số lượng gia súc, gia cầm, đăng ký số lượng vắc xin tiêm phòng; triển khai tổ chức tiêm phòng đại trà và tiêm bổ sung hàng tháng; thanh tra, kiểm tra công tác phòng, chống dịch, tiêm phòng, vận chuyển, kinh doanh, giết mổ gia súc, gia cầm, giống thủy sản,... Xử lý nghiêm đối với các trường hợp vi phạm.

- Chịu trách nhiệm triển khai Kế hoạch này đối với các xã, phường, thị trấn thuộc địa bàn quản lý.

4. Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn

- Kiện toàn BCĐ PCDB động vật; xây dựng và triển khai tổ chức thực hiện kế hoạch chi tiết cụ thể về phòng chống dịch bệnh động vật trực tiếp tổ chức thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch bệnh gia súc, gia cầm, thủy sản cụ thể đến thôn, xóm, vùng nuôi trên địa bàn.

- Thành lập các tổ giám sát và giao cho các trưởng thôn, cán bộ thú y cơ sở theo dõi, giám sát dịch bệnh đến tận thôn, xóm, hộ chăn nuôi, vùng nuôi thủy sản, tiếp nhận và báo cáo thông tin về dịch bệnh gia súc, gia cầm, thủy sản. Phát hiện sớm các ổ dịch nhằm kịp thời bao vây, khống chế không để dịch lây lan.

- Thống kê đàn gia súc, gia cầm, diện tích nuôi thủy sản của địa phương chính xác, lập kế hoạch tiêm phòng cho đàn gia súc, gia cầm theo kế hoạch của BCĐ PCDB tỉnh, huyện; thông báo cho người chăn nuôi kế hoạch tiêm phòng, kế hoạch tiêu độc khử trùng để hộ chăn nuôi chủ động phối hợp, thực hiện.

- Thành lập các đội phun tiêu độc khử trùng trực tiếp thực hiện tiêu độc khử trùng nơi công cộng, nơi có nguy cơ cao như khu vực chợ, bến phà đò, nơi tập trung thu gom gia súc, gia cầm... theo quy định; hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện tiêu độc khử trùng của các trại, hộ chăn nuôi, xử lý vùng nuôi thủy sản; huy động mọi nguồn nhân lực, vật lực thực hiện.

- Thành lập các đội kiểm soát việc vận chuyển, buôn bán, giết mổ gia súc, gia cầm, giống thủy sản với lực lượng nòng cốt là Công an, an ninh xã, cán bộ thú y, cán bộ lâm sinh hoặc quản lý hợp tác xã nuôi thủy sản tăng cường kiểm tra, kiểm soát, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm theo quy định.

- Bố trí diện tích đất đai dự phòng ở các khu vực thôn, xóm để phục vụ tiêu hủy gia súc, gia cầm khi xảy ra dịch.

- Chỉ đạo Đài Truyền thanh tăng cường tiếp sóng, đưa tin truyền truyền nâng cao nhận thức của cán bộ, đảng viên và nhân dân trên địa bàn xã, phường, thị trấn về các biện pháp phòng chống dịch từ đó tự giác chấp hành các quy định phòng chống dịch.

- Trong trường hợp xảy ra dịch bệnh, huy động và thực hiện phương châm “4 tại chỗ”. Trong đó, lực lượng chỉ đạo, thực hiện nhiệm vụ chuyên môn huy động ngay tại các thôn, xóm để thực hiện tiêu hủy, phun hoá chất, tiêm phòng bao vây, điều tra, giám sát, chốt kiểm dịch,... Huy động vật tư, trang thiết bị phòng chống dịch như bảo hộ, bình bơm, hoá chất và bố trí kinh phí địa phương để kịp thời giải quyết nhu cầu phát sinh.

- Huy động các tổ chức đoàn thể ở các địa phương, vận động nhân dân đồng thuận và tham gia hưởng ứng thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch theo kế hoạch; tổ chức thực hiện Đề án xây dựng vùng an toàn dịch bệnh đối với lợn để phục vụ xuất khẩu và Đề án quy hoạch và quản lý giết mổ gia súc, gia cầm trên địa bàn quản lý (khi đề án đã được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt) theo phân công, phân cấp của tỉnh, huyện.

- Chịu trách nhiệm quản lý chặt chẽ vắc xin, vật tư, hoá chất và kinh phí được hỗ trợ và bảo đảm sử dụng đúng đối tượng theo quy định; kiên quyết xử lý các trường hợp không chấp hành quy định về phòng, chống dịch trên địa bàn quản lý.

V. QUY ĐỊNH BÁO CÁO PHÒNG CHỐNG DỊCH

1. Hàng tháng BCĐ PCDB các huyện, thành phố, các ngành: Báo cáo việc thực hiện công tác phòng, chống dịch bệnh gia súc, gia cầm, thủy sản của đơn vị về BCĐ PCDB tỉnh (qua Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn); Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tổng hợp tình hình, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, BCĐ PCDB tỉnh.

2. Trong chiến dịch tiêm phòng:

- BCĐ PCDB cấp xã báo cáo tiến độ, kết quả tiêm phòng 3 ngày 1 lần về BCĐ PCDB cấp huyện.

- BCĐ PCDB cấp huyện báo cáo tiến độ, kết quả tiêm phòng 3 ngày 1 lần về BCĐ PCDB tỉnh (qua Chi cục Thú y) để tổng hợp.

3. Khi có dịch xảy ra: Phải báo cáo diễn biến và kết quả xử lý ổ dịch bằng điện thoại vào 16 giờ hàng ngày và bằng văn bản 2 ngày 1 lần về Thường trực BCĐ PCDB của tỉnh, điện thoại: 036.3643.640 (Chi cục Thú y Thái Bình, địa chỉ: số 14, phố Quang Trung, thành phố Thái Bình).

Phòng chống dịch bệnh cho gia súc, gia cầm, thủy sản là nhiệm vụ trọng tâm của các cấp, các ngành và của các tổ chức chính trị xã hội; Ủy ban nhân dân tỉnh yêu cầu các sở, ban, ngành, BCĐ PCDB các cấp phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn để chỉ đạo và tổ chức thực hiện. /.

Nơi nhận:

- Bộ Nông nghiệp và PTNT;
- Cục Thú y;
- Thường trực Tỉnh ủy, HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể;
- UBND-BCĐ các huyện, TP;
- Báo TB, Đài PT-TH Thái Bình;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Chi cục Thú y;
- Lưu: VT, NNTNMT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Phạm Văn Ca